

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Đề án tăng cường năng lực công chức chuyên trách
cải cách hành chính giai đoạn 2013 - 2015**

Thực hiện Công văn số 1483/BNV-CCHC ngày 06/4/2016 của Bộ Nội vụ về việc báo cáo kết quả thực hiện Đề án tăng cường năng lực công chức chuyên trách cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2013-2015, Ủy ban Dân tộc (UBDT) báo cáo kết quả như sau:

1. Thống kê việc bố trí và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác tham mưu, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện công tác CCHC

(Có Phụ lục biểu thống kê kèm theo).

2. Nhận xét đối với từng đối tượng theo biểu thống kê

2.1. Đối với công chức được giao nhiệm vụ tham mưu, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện công tác CCHC trực thuộc các vụ quản lý hành chính nhà nước thuộc UBDT:

- 100% các đơn vị quản lý hành chính nhà nước phân công 01 công chức kiêm nhiệm thực hiện công tác tham mưu, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện công tác CCHC ở đơn vị; cơ bản số công chức thực hiện nhiệm vụ CCHC có trình độ chuyên môn tốt, trách nhiệm với nhiệm vụ được giao;

- Công tác CCHC là nhiệm vụ khó, khối lượng công việc lớn và phạm vi rộng; trong khi đó các công chức thuộc các đơn vị chủ yếu là kiêm nhiệm do vậy đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng tham mưu công tác CCHC của đơn vị.

2.2. Đối với công chức, viên chức được giao nhiệm vụ tham mưu, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện công tác CCHC trực thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBDT:

- 100% đơn vị đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBDT phân công 01 viên chức kiêm nhiệm để thực hiện công tác CCHC của đơn vị;

- Viên chức được phân công thực hiện công tác tham mưu, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện công tác CCHC ở đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBDT có trình độ chuyên môn tốt, trách nhiệm với nhiệm vụ được giao;

- Vì chủ yếu là hoạt động kiêm nhiệm do vậy việc tham mưu, theo dõi, tổng hợp thực hiện công tác CCHC của viên chức đơn vị sự nghiệp còn hạn chế; chưa

lúng túng, chậm tiến độ; công tác tự kiểm tra CCHC còn chưa thường xuyên; chậm tham mưu triển khai thực hiện công tác tự chủ về tổ chức bộ máy và biên chế đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban.

3. Đề xuất, kiến nghị nhằm tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện công tác CCHC

- Đề xuất tập huấn kỹ năng lập kế hoạch CCHC, kiểm tra công tác CCHC và các nội dung mới về chương trình CCHC giai đoạn 2016-2020;

- Độ dài khóa đào tạo, bồi dưỡng: Từ 3 – 5 ngày/đợt, thời gian vào quý II hằng năm;

- Hình thức đào tạo, bồi dưỡng: Kết hợp cả 2 hình thức trực tiếp và online.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Đề án tăng cường năng lực công chức chuyên trách cải cách hành chính giai đoạn 2013-2015, Ủy ban Dân tộc báo cáo Bộ Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Các TT, PCN Hà Hùng (để b/c);
- Công TTĐT UBĐT;
- Lưu: VT, TCCB.

**TL. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
VỤ TRƯỞNG VỤ VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**



Nguyễn Văn Xuân



PHỤ LỤC

Biên bản kê việc bố trí và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác tham mưu, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện công tác CCHC (Ban hành kèm theo Báo cáo số 57/BC-UBDT, ngày 29/4/2016 của Ủy ban Dân tộc)

Tên cơ quan	Đơn vị bố trí	Số lượng	Trình độ chuyên môn					Chuyên ngành đào tạo			Quản lý nhà nước				Thời gian đảm nhiệm công tác tham mưu CCHC tại đơn vị			Bồi dưỡng kiến thức về CCHC		
			Trên ĐH	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Khác	Luật	Hành chính	Khác	CVC C	CV C	C V	C S	Dưới 01 năm	Từ 01 đến 03 năm	Trên 03 năm	Chưa qua bồi dưỡng	Đã qua bồi dưỡng	Đơn vị tổ chức bồi dưỡng
A. Ủy ban Dân tộc (A)		14	3	11	0	0	0	3	3	8	1	1	12	0	0	13	1	1	13	0
	I. Vụ Tổ chức cán bộ	2	0	2	0	0	0	0	0	2	1	0	1	0	1	1	1	1		
	1. Lý Bình Huy, Phó Vụ trưởng	1		1						1	1					1		1		Bộ Nội vụ
	2. Lý Đức Toàn	1		1						1			1			1		1		
	II. Văn phòng Ủy ban	1	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
	1. Lê Đình Hùng	1	1						1				1			1			1	UBDT
	III. Thanh tra Ủy ban	1	0	1	0	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
	1. Vũ Mạnh Trường	1		1				1					1			1			1	UBDT
	IV. Vụ Kế hoạch Tài chính	1	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
	1. Trịnh Anh Đức	1	1						1				1			1			1	UBDT

V. Vụ Pháp chế	1	0	1	0	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Đỗ Văn Lâm	1		1				1					1			1			1	UBDT
VI. Vụ Hợp tác quốc tế	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Trần Thu Hà	1		1						1			1			1			1	UBDT
VII. Vụ Tổng hợp	1	1	0	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Nguyễn Bình Minh	1	1							1			1			1			1	UBDT
VIII. Vụ Chính sách Dân tộc	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0	1	0	0	1	
1. Hoàng Thúy Quỳnh	1		1						1		1				1			1	UBDT
IX. Vụ Tuyên truyền	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Lê Thu Hà	1		1						1			1			1			1	UBDT
X. Vụ Dân tộc thiểu số	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Nguyễn Văn Chung	1		1						1			1			1			1	UBDT
XI. Vụ Địa phương I	1	0	1	0	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Nguyễn Tiến Dũng	1		1				1					1			1			1	UBDT
XII. Vụ Địa phương II	1	0	1	0	0	0	0	1	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Phạm Thị Phước An	1		1					1				1			1			1	UBDT
XIII. Vụ Địa phương III	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Nguyễn Thị Thanh Nguyên	1		1						1			1			1			1	UBDT

B. Cơ quan trực thuộc UBDT (B)	6	1	5	0	0	0	0	1	5	0	0	6	0	0	6	0	0	6	
XIV. Viện Dân tộc	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Đỗ Thị Thu Hiền	1		1						1			1			1			1	UBDT
XV. Tạp chí Dân tộc	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Lê Thị Tuyết	1		1						1			1			1			1	UBDT
XVI. Báo Dân tộc và Phát triển	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Chu Thị Phương	1		1						1			1			1			1	UBDT
XVII. Trung tâm Thông tin	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Chu Văn Tấn	1		1						1			1			1			1	UBDT
XVIII. Trường Cán bộ Dân tộc	1	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Nguyễn Thị Huyền My	1	1						1				1			1			1	UBDT
XIX. Nhà khách Dân tộc	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	1	0	0	1	
1. Dương Thị Diệu Thúy	1		1						1			1			1			1	UBDT
Tổng cộng	20	4	16	0	0	0	3	4	13	1	1	18	0	0	19	1	1	19	